

Bản án số: 35/2024/HS-ST

Ngày: 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thúy Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hệ và Ông Phạm Minh Đức.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Nam Hải - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại Nhà văn hóa thôn Phương Thượng, xã Phương Chiêu, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa lưu động, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn Cường**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 30 tháng 8 năm 1984. Nơi cư trú: Đội 15, thôn An Chiêu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: tại phiên tòa bị cáo khai học vấn 8/12. Con ông: Đặng Văn Thái, sinh năm 1955. Con bà: Mai Thị Vỹ, sinh năm 1953. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ là Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1989 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 10/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/4/2022.

Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 15/8/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích; Ngày 20/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt).

**Người làm chứng: Ông Trần Văn Bình, sinh năm 1954; địa chỉ: số 650 đường Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 04/01/2024, tại khu vực ngã tư đường Nguyễn Bình giao với đường Hoàng Quốc Việt, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Tổ công tác Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra, phát hiện Đặng Văn Cường đang nắm trong lòng bàn tay trái 01 gói nhỏ bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột. Cường khai nhận là Heroine mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái Cường đang mặc có 01 xi lanh kim tiêm và 01 ống Novocain 3% đều chưa sử dụng. Ngày 04/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn Cường nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Quá trình điều tra Đặng Văn Cường khai nhận: Do là nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 04/01/2024, Cường đi bộ từ nhà lên khu vực Bến xe khách tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Cường gặp 01 người đàn ông, dáng vẻ giống người nghiện (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ), Cường lại gần hỏi thì biết người này có bán ma túy. Cường hỏi mua ma túy loại Heroine người đàn ông đồng ý. Cường đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng, người này nhận tiền và đưa lại 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, Cường mở ra xem thấy bên trong có chất màu trắng dạng cục, bột (Cường xác định đây là ma túy loại Heroine) nên gói lại và cầm trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng. Cường đi bộ đến khu vực ngã tư đường Hoàng Quốc Việt giao với đường Nguyễn Bình, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên đang định bỏ Heroine ra để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Hưng Yên phát hiện, yêu cầu kiểm tra, bắt quả tang.

Bản Kết luận giám định số 153/KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: “...Mẫu *chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong thu giữ của Cường*, có khối lượng là 0,127g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại niêm phong ghi số 153/KL-KTHS(MT) bên trong có chứa 0,118g Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định...”.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đặng Văn Cường: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho Cường là ai nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Quá trình trình điều tra Đặng Văn Cường đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-TPHY ngày 08/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo Đặng Văn Cường về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Văn Cường thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Cường phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Cường từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 16 - 17); biên bản niêm phong vật chứng (BL 48); biên bản ghi lời khai của người làm chứng (BL 79 đến 82); Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên (BL 24) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có liên quan trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 8 giờ 20 phút, ngày 04/01/2024, tại khu vực ngã tư đường Nguyễn Bình giao với đường Hoàng Quốc Việt, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Đặng Văn Cường có hành vi tàng trữ trái phép 0,127 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi và trọng lượng ma

túy bị cáo tàng trữ nêu trên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về hành vi và tội danh như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho Cường ở khu vực khu vực Bến xe khách tỉnh Hưng Yên, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch để xử lý.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ được việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về hành vi phạm tội, lần gần nhất chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đưa vụ án ra xét xử lưu động là việc làm cần thiết, nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục, đồng thời nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của người dân và phòng chống loại tội phạm về ma túy nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định ghi số 153/KL-KTHS(MT) bên trong có: 0,118g ma túy loại heroin, 01 mảnh giấy gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, 01 xi lanh kim tiêm và 01 ống Novacain 3% đã thu giữ của bị cáo là vật liên quan đến hành vi phạm tội nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. *Tuyên bố:* Bị cáo Đặng Văn Cường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. *Xử phạt:* Bị cáo Đặng Văn Cường 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.

4. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định ghi số 153/KL-KTHS(MT) bên trong có: 0,118g ma túy loại heroin, 01 mảnh giấy gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, 01 xi lanh kim tiêm và 01 ống Novacain 3% đều chưa qua sử dụng (*Đặc điểm, tình trạng chi tiết vật chứng theo biên bản giao vật chứng ngày 23/4/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên và Công an thành phố Hưng Yên*).

5. *Về án phí:* Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Đặng Văn Cường phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- CA, VKS, THA thành phố Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà